

QUẢN LÝ TÀI CHÍNH TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ THƯƠNG MẠI NHẬT ANH: THỰC TRẠNG VÀ GIẢI PHÁP

● PHẠM MINH VIỆT¹ - PHẠM MINH TRƯỜNG² - NGÔ THÀNH ĐẠT³ - TRẦN QUYẾT TIẾN⁴

¹Giảng viên, Học viện Tài chính

²Học viên cao học, Học viện Tài chính

³Sinh viên, Học viện Tài chính

⁴Công ty TNHH Phát triển Tiến Thanh

TÓM TẮT:

Trong bối cảnh kinh tế thế giới biến động và xu hướng chuyển đổi số mạnh mẽ, quản lý tài chính trở thành yếu tố then chốt giúp doanh nghiệp (DN) duy trì năng lực cạnh tranh. Bài viết tập trung phân tích thực trạng quản lý tài chính tại Công ty Cổ phần Xây dựng và Thương mại Nhật Anh. Thông qua việc đánh giá các chỉ tiêu tài chính và quy trình vận hành thực tế, nhóm tác giả chỉ ra những kết quả đạt được cũng như những hạn chế còn tồn tại. Từ đó đề xuất hệ thống giải pháp nhằm hoàn thiện công tác quản lý tài chính cho DN trong thời gian tới.

Từ khóa: quản lý tài chính, doanh nghiệp xây dựng, Nhật Anh.

1. Đặt vấn đề

Trong cấu trúc nền kinh tế, ngành xây dựng luôn đóng vai trò quan trọng nhưng cũng là lĩnh vực chịu nhiều rủi ro tài chính do đặc thù thâm dụng vốn, thời gian thi công kéo dài và phụ thuộc lớn vào biến động giá nguyên vật liệu. Đối với Công ty Cổ phần Xây dựng và Thương mại Nhật Anh, những thách thức này càng trở nên hiện hữu trong giai đoạn 2022-2024. Thực tế vận hành cho thấy, DN đang phải đối mặt với nhiều áp lực như: tình trạng chiếm dụng vốn từ khách hàng làm kéo dài chu kỳ thu hồi công nợ, hiệu quả sử dụng vốn lưu động chưa tối ưu, yêu cầu chuyển đổi số trong quản trị, ứng dụng công nghệ vào quản lý tài chính - kế toán tại Công ty vẫn còn hạn chế, chưa tạo ra được đột phá trong việc hỗ trợ ra quyết định. Bài viết tập trung phân tích và đánh giá toàn diện thực trạng quản lý tài chính tại Công ty, từ

đó nhận diện các nút thắt tồn tại và đề xuất hệ thống giải pháp nhằm tối ưu hóa dòng tiền, kiểm soát chi phí và nâng cao hiệu quả kinh doanh cho DN trong bối cảnh mới.

2. Phương pháp nghiên cứu

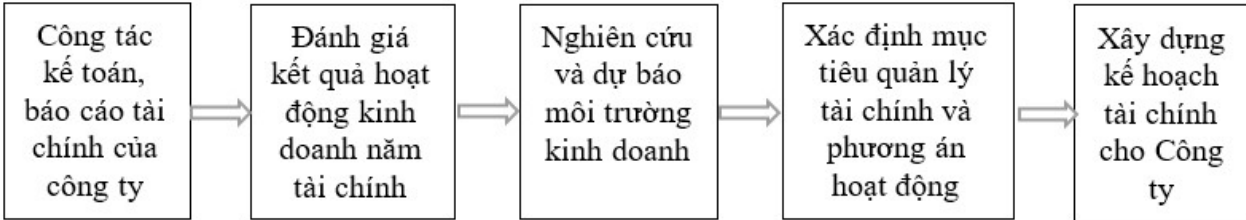
Bài viết sử dụng phương pháp thống kê mô tả, so sánh và phân tích trên cơ sở số liệu từ báo cáo tài chính giai đoạn 2022-2024 của Công ty. Đồng thời, nhóm tác giả tổng hợp tài liệu thứ cấp, kết hợp tham vấn chuyên gia nhằm đánh giá thực trạng và đề xuất giải pháp phù hợp.

3. Thực trạng quản lý tài chính tại Công ty Cổ phần Xây dựng và Thương mại Nhật Anh

3.1. Thực trạng công tác lập kế hoạch tài chính

Quy trình công tác lập kế hoạch tài chính của Công ty được thể hiện trong hình 1.

Hình 1. Quy trình lập kế hoạch tài chính tại Công ty Cổ phần Xây dựng và Thương mại Nhật Anh



Nguồn: Nhóm tác giả tự tổng hợp

xuất kinh doanh (SXKD) đề trình Hội đồng quản trị (HĐQT) phê duyệt. Sau quá trình thẩm định và hiệu chỉnh theo ý kiến đóng góp của HĐQT, kế hoạch chính thức cùng các văn bản hướng dẫn được ban hành tới các đơn vị chức năng làm căn cứ triển khai cho năm tài chính tiếp theo. Hệ thống chỉ tiêu

cốt lõi của kế hoạch tập trung vào doanh thu, lợi nhuận (trước và sau thuế) và tốc độ tăng trưởng mục tiêu so với năm thực hiện.

3.2. Thực trạng quản lý nguồn vốn

Tình hình biến động nguồn vốn của Công ty được thể hiện trong bảng 1.

Bảng 1. Cơ cấu nguồn vốn Công ty CP Xây dựng và Thương mại Nhật Anh

Đơn vị tính: Triệu đồng

Chi tiêu	Năm 2022		Năm 2023		Năm 2024		Chênh lệch 2023/2022		Chênh lệch 2024/2023	
	Số tiền	%	Số tiền	%	Số tiền	%	Số tiền	%	Số tiền	%
A. Nợ phải trả	205.871	75	294.861	81	313.418	82	88.990	43	18.557	6
I. Nợ ngắn hạn	205.871	100	294.861	100	313.418	100	88.990	43	18.557	6
1. Phải trả người bán ngắn hạn	100.712	49	145.975	50	154.790	49	45.263	45	8.	
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	18.213	9	39.263	13	35.461	11	21.050	116	-3.80	
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	162	0.08	85	0.03	148	0.05	-77	-48	63	74
4. Phải trả người lao động	759	0.37	1.313	0.45	794	0.25	554	73	-519	-40
5. Phải trả ngắn hạn khác	76.524	37	108.223	37	122.223	39	31.699	41	14.000	13
6. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	9.500	5		0		0	-9.50			
II. Nợ dài hạn	-		-		-		-		-	
B. Nguồn vốn chủ sở hữu	70.065	25	70.731	19	70.826	18	666	1	95	0
I. Vốn chủ sở hữu	70.065	100	70.731	100	70.826	100	666	1	95	
1. Vốn góp của chủ sở hữu	68.899	98	68.899	97	68.899	97	-			
2. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	1.166	2	1.832	3	1.927	3	666	57	95	
LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước							-		-	
LNST chưa phân phối kỳ này	1.166	100	1.832	100	1.927	100	6			
Tổng nguồn vốn	275.936	100	365.592	100	384.244	100	89.656	32	18.652	5

(Nguồn: Phòng Tài chính kế toán Công ty CP Xây dựng và Thương mại Nhật Anh)

Trong giai đoạn 2022-2024, Công ty ghi nhận sự tăng trưởng liên tục về quy mô tổng nguồn vốn, phản ánh chiến lược mở rộng năng lực SXKD, đặc biệt trong mảng thi công hạ tầng giao thông và sản xuất vật liệu xây dựng. Cụ thể, tổng nguồn vốn năm 2022 đạt 275.936 triệu đồng, sau đó tăng mạnh 32% lên mức 365.592 triệu đồng vào năm 2023. Đến năm 2024, chỉ số này tiếp tục duy trì đà tăng trưởng dương (tăng 5% so với năm trước), đạt ngưỡng 384.244 triệu đồng. Sự gia tăng này tương ứng với nhu cầu vốn phục vụ các dự án thi công trọng điểm và đầu tư vào dây chuyền sản xuất bê tông nhựa nóng của DN. Xét về cơ cấu nguồn vốn, nợ phải trả chiếm tỷ trọng lớn trong tổng nguồn vốn và có xu hướng tăng qua các năm. Năm 2022, nợ phải trả chiếm 75% tổng nguồn vốn; đến năm 2024, nợ phải trả chiếm 82% tổng nguồn vốn, tăng thêm 6% so với năm 2023. Điều này cho thấy DN sử dụng khá nhiều

nguồn vốn vay và vốn chiếm dụng để tài trợ cho hoạt động SXKD.

Cơ cấu nguồn vốn hiện tại của Công ty cho thấy sự linh hoạt trong việc tận dụng đòn bẩy tài chính ngắn hạn để đáp ứng tính thời vụ và nhu cầu vốn lưu động lớn của các công trình. Tuy nhiên, việc phụ thuộc quá lớn vào nợ ngắn hạn đang tạo ra áp lực thanh khoản lớn và gia tăng rủi ro tài chính trong ngắn hạn.

3.3. Thực trạng quản lý sử dụng vốn

Tổng tài sản của Công ty trong giai đoạn 2022-2024 có xu hướng tăng, năm 2023 tăng 32% so với 2022, năm 2024 tăng 5% so với năm 2023, cho thấy DN đang mở rộng hoạt động thi công công trình và sản xuất vật liệu xây dựng, đồng thời tăng cường đầu tư vào vốn lưu động để phục vụ hoạt động SXKD. Cơ cấu tài sản của Công ty được thể hiện trong bảng 2.

Bảng 2. Cơ cấu tài sản của Công ty CP Xây dựng và Thương mại Nhật Anh

Đơn vị tính: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2022		Năm 2023		Năm 2024		Chênh lệch 2023/2022		Chênh lệch 2024/2023	
	Số tiền	%	Số tiền	%	Số tiền	%	Số tiền	%	Số tiền	%
A, Tài sản ngắn hạn	265.499	96	356.689	98	366.654	95	91.190	34	9.965	3
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	3.270	1	11.566	3	8.408	2	8.296	254	-3.158	
II. Các khoản phải thu ngắn hạn	249.705	94	268.186	75	280.236	76	18.481	7	12.	
III. Hàng tồn kho	8.922	3	64.214	18	57.986	16	55.292	620	-6.228	
IV. Tài sản ngắn hạn khác	3.531	1	12.722	4	20.023	5	9.191	260	7.301	5
B. Tài sản dài hạn	10.437	4	8.903	2	17.589	5	-1.534	-15	8.686	98
I. Tài sản cố định	9.972	96	8.877	100	17.482	99	-1.095	-11	8.605	97
1. Tài sản cố định hữu hình	9.972	100	8.877	100	17.482	100	-1.095	-11	8.605	97
Nguyên giá	41.796	419	43.144	486	55.160	316	1.348	3	12.016	2
Giá trị hao mòn lũy kế	-31.824	-319	-34.266	-386	-37.677	-216	-2.442	8	-3.411	10
II. Tài sản dài hạn khác	465	4	26	0	107	1	-439	-94	81	31
Tổng tài sản	275.936	100	365.592	100	384.243	100	89.656	32	18.651	5

(Nguồn: Phòng Tài chính kế toán Công ty CP Xây dựng và Thương mại Nhật Anh)

Có thể thấy, DN tập trung chủ yếu vào tài sản ngắn hạn, đặc biệt là các khoản phải thu khách hàng và hàng tồn kho, phù hợp với đặc điểm hoạt động của DN trong lĩnh vực xây dựng và cung cấp vật liệu xây dựng. Tuy nhiên, tỷ trọng các khoản phải thu lớn cũng tiềm ẩn rủi ro chiếm dụng vốn và ảnh hưởng đến khả năng thanh khoản của DN.

Đối với tài sản dài hạn, quy mô tài sản này chiếm tỷ trọng nhỏ trong tổng tài sản của DN nhưng có xu hướng tăng trong năm 2024. Cụ thể, tài sản dài hạn năm 2024 tăng 98% so với năm 2023. Trong đó, tài sản cố định chiếm phần lớn giá trị tài sản dài hạn và chủ yếu là tài sản cố định hữu hình như máy móc,

thiết bị phục vụ thi công và sản xuất bê tông nhựa nóng. Việc gia tăng giá trị tài sản cố định trong năm 2024 cho thấy DN đã đầu tư thêm máy móc thiết bị nhằm nâng cao năng lực thi công và sản xuất.

3.4. Thực trạng quản lý doanh thu, chi phí và lợi nhuận

Giai đoạn 2022-2024, hoạt động SXKD của Công ty có nhiều biến động do sự thay đổi về giá nguyên vật liệu, chi phí nhân công và mức độ cạnh tranh trong lĩnh vực thi công công trình giao thông. Kết quả hoạt động SXKD của Công ty được thể hiện trong Bảng 3.

Bảng 3. Kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty Cổ phần Xây dựng và Thương mại Nhật Anh

Đơn vị tính: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Chênh lệch 2023/2022		Chênh lệch 2024/20223	
				Số tiền	%	Số tiền	%
1. Doanh thu bán hàng và CCDV	412.924	389.041	490.881	-23.883	-6	101.840	26
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	6.834			-6.834	-100	-	
3. Doanh thu thuần về bán hàng và CCDV	412.917	389.041	490.881	-23.876	-6	101.840	26
4. Giá vốn hàng bán	408.561	385.115	486.538	-23.446	-6	101.423	26
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và CCDV	4.355	3.925	4.342	-430	-10	417	11
6. Doanh thu hoạt động tài chính	4.9	6.6	5.9	2	35	-1	-11
7. Chi phí tài chính	703	120		-583	-83	-120	-100
8. Chi phí bán hàng	65			-65	-100	-	
9. Chi phí quản lý kinh doanh	2.649	3.017	3.318	368	14	301	10
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	942	795	1.029	-147	-16	234	29
11. Thu nhập khác	0.7	44	33	43	6114	-11	-24
12. Chi phí khác		3.7	1.6	4		-2	-57
13. Lợi nhuận khác	0.7	39.7	31.8	39	5571	-8	-20
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	942	834	1.061	-108	-11	227	27
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	188	166	212	-22	-12	46	28
16. Lợi nhuận sau thuế thu nhập DN	754	667	849	-87	-12	182	27

(Nguồn: Phòng Tài chính kế toán Công ty CP Xây dựng và Thương mại Nhật Anh)

Nhìn chung, kết quả hoạt động SXKD của Công ty có sự phục hồi và tăng trưởng trong năm 2024 sau thời gian suy giảm năm 2023. Doanh thu và lợi nhuận đều có xu hướng tăng trở lại nhờ việc mở rộng hoạt động thi công công trình và kiểm soát tốt chi phí tài chính. Tuy nhiên, biên lợi nhuận vẫn ở mức thấp do đặc thù ngành xây dựng có chi phí đầu vào lớn và mức độ cạnh tranh cao.

3.5. Thực trạng công tác kiểm tra, giám sát quản lý tài chính

Ngoài hệ thống kiểm soát nội bộ, nhằm nâng cao tính minh bạch và khách quan trong quản lý tài chính, Công ty thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính thông qua đơn vị kiểm toán độc lập. Giai đoạn 2022–2024, Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn Bình An là đơn vị cung cấp dịch vụ kiểm toán cho Công ty, thực hiện kiểm toán theo đúng Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam và tuân thủ nghiêm ngặt các quy định về đạo đức nghề nghiệp trong hoạt động kiểm toán, góp phần nâng cao tính minh bạch trong quản lý tài chính, hạn chế rủi ro tài chính và hỗ trợ Ban lãnh đạo trong việc đưa ra các quyết định quản lý phù hợp.

4. Giải pháp cải thiện quản lý tài chính tại Công ty Cổ phần Xây dựng và Thương mại Nhật Anh

4.1. Những vấn đề đặt ra

Thứ nhất, Công ty còn hạn chế về nhân lực lập kế hoạch tài chính, đội ngũ còn non trẻ, một số bộ phận chưa nhận thức rõ trách nhiệm của mình, việc phối hợp giữa các bộ phận chưa nhịp nhàng, công tác phân tích tìm hiểu thị trường chưa mang lại hiệu quả cao, chưa sát với thực tế.

Thứ hai, cơ cấu nguồn vốn của Công ty còn mất cân đối khi nợ phải trả chiếm tỷ trọng lớn trong tổng nguồn vốn và chủ yếu là nợ ngắn hạn, các khoản phải thu khách hàng chiếm tỷ trọng lớn trong tổng tài sản của công ty.

Thứ ba, tỷ trọng hàng tồn kho trong tài sản ngắn hạn có xu hướng tăng đáng kể, sự gia tăng này cho thấy lượng vốn của DN bị tập trung nhiều hơn vào hàng tồn kho, làm giảm hiệu quả sử dụng vốn lưu động. Bên cạnh đó, công tác dự báo nhu cầu vật tư và lập kế hoạch dự trữ hàng tồn kho chưa thực sự gắn chặt với tiến độ thi công công trình và kế hoạch sản xuất, dẫn đến tình trạng tồn kho tăng ở một số thời điểm, ảnh hưởng đến tốc độ luân chuyển vốn và hiệu quả quản lý tài chính của DN.

Thứ tư, biên lợi nhuận của Công ty còn ở mức thấp so với quy mô doanh thu. Mặc dù doanh thu

năm 2024 có sự tăng trưởng so với năm 2023, nhưng giá vốn hàng bán vẫn chiếm tỷ trọng lớn trong doanh thu, dẫn đến lợi nhuận gộp và lợi nhuận sau thuế của Công ty chưa cao.

Thứ năm, Công ty chưa thật sự chú trọng công tác phân tích tình hình thực tế và đề xuất giải pháp, công tác kiểm tra giám sát quản lý tài chính chủ yếu thực hiện thông qua kiểm toán.

4.2. Đề xuất một số giải pháp

Trên cơ sở phân tích thực trạng, nhóm tác giả đề xuất hệ thống 06 giải pháp đồng bộ nhằm hoàn thiện công tác quản lý tài chính tại đơn vị:

Một là, giải pháp hoàn thiện công tác lập kế hoạch tài chính

Công ty cần nghiên cứu ứng dụng mô hình Balanced Scorecard (BSC), thiết lập hệ thống chỉ tiêu tài chính kết nối với các mục tiêu hoạt động của từng bộ phận, đảm bảo tính thực thi và đo lường được. Công ty cần gắn kết mục tiêu tài chính với chiến lược phát triển dài hạn, sử dụng công cụ SWOT và PEST để nhận diện biến số thị trường, làm cơ sở xác định mục tiêu định lượng.

Hai là, giải pháp tái cấu trúc nguồn vốn và tối ưu hóa phân bổ nguồn lực

Công ty cần cơ cấu lại vốn, tăng tỷ trọng vốn chủ sở hữu, giảm dần sự phụ thuộc vào nợ chiếm dụng nhằm nâng cao năng lực tự chủ tài chính. Cần nghiên cứu thiết lập quy trình phân bổ vốn dựa trên tiến độ thực tế và mức độ rủi ro của từng dự án. Phòng Tài chính - Kế toán giữ vai trò điều phối trung tâm, phối hợp với các phòng chức năng như: Phòng Kinh doanh, Phòng Quản lý dự án để dự báo nhu cầu vốn chính xác.

Ba là, giải pháp thắt chặt quản lý công nợ và dòng tiền

Công ty cần ban hành quy định rõ ràng về trách nhiệm thu hồi nợ của từng cá nhân, bộ phận. Thực hiện thẩm định tín nhiệm khách hàng nghiêm ngặt trước khi ký kết, nghiên cứu áp dụng thanh toán theo điểm dừng kỹ thuật (nghiệm thu giai đoạn) để thu hồi vốn cuốn chiếu, giảm thiểu rủi ro nợ đọng cuối kỳ quyết toán. Việc triển khai giải pháp quản lý công nợ cần có sự phối hợp chặt chẽ giữa các phòng ban trong Công ty.

Bốn là, giải pháp tăng cường công tác quản lý hàng tồn kho

Công ty cần xây dựng định mức tồn kho tối ưu dựa trên kế hoạch thi công thực tế. Nghiên cứu áp dụng phương pháp FIFO đối với vật tư có thời hạn

sử dụng hoặc dễ biến chất. Tăng cường kiểm soát định mức tiêu hao vật tư tại công trường nhằm hạn chế thất thoát và lãng phí.

Năm là, giải pháp kiểm soát chi phí và nâng cao hiệu quả kinh doanh

Công ty cần lập dự toán chi tiết cho từng hạng mục công trình, rà soát và cắt giảm triệt để các khoản chi phí không tạo ra giá trị gia tăng. Ngoài ra, cần đầu tư đào tạo nguồn nhân lực chuyên môn cao để tối ưu hóa thời gian thi công, từ đó gián tiếp giảm chi

phí quản lý và vận hành.

Sáu là, giải pháp hoàn thiện hệ thống kiểm soát nội bộ và quản trị thông tin

Công ty cần củng cố kiểm soát nội bộ, xây dựng bộ chỉ số đánh giá hiệu quả (KPIs) tài chính minh bạch. Tăng cường tính độc lập và quyền hạn của bộ phận kiểm tra, giám sát. Xây dựng cơ sở dữ liệu tài chính tập trung (ngân sách, thu chi, đầu tư) đảm bảo tính cập nhật và minh bạch, phục vụ kịp thời cho công tác ra quyết định của Ban lãnh đạo Công ty■

TÀI LIỆU THAM KHẢO:

- Công ty Cổ phần xây dựng và Thương mại Nhật Anh (2024). Báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần xây dựng và Thương mại Nhật Anh từ năm 2022- 2024.
- Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (2021). Nghị định số 10/2021/NĐ-CP Quy định về quản lý chi phí đầu tư xây dựng.
- Nguyễn Trọng Cơ, Nghiêm Thị Thà (2017). Giáo trình Phân tích tài chính. Hà Nội: NXB Tài chính.

Ngày nhận bài: 15/01/2026

Ngày phản biện đánh giá và sửa chữa: 6/02/2026

Ngày chấp nhận đăng bài: 27/02/2026

FINANCIAL MANAGEMENT AT NHAT ANH CONSTRUCTION AND TRADING JOINT STOCK COMPANY: CURRENT SITUATION AND SOLUTIONS

- PHAM MINH VIET¹
- PHAM MINH TRUONG²
- NGO THANH DAT³
- TRAN QUYET TIEN⁴

¹Lecturer, Academy of Finance

²Master's student, Academy of Finance

³Student, Academy of Finance

⁴Tien Thanh Development Company Limited

ABSTRACT:

Amid heightened global economic volatility and an accelerating digital transformation, financial management has become a critical determinant of corporate competitiveness. This study analyzes the current state of financial management at Nhat Anh Construction and Trading Joint Stock Company. Drawing on an evaluation of key financial indicators and operational practices, the findings highlight both notable achievements and persistent limitations in the company's financial management. Overall, the analysis provides a comprehensive assessment of existing practices, offering a basis for enhancing financial management effectiveness in the firm's future development.

Keywords: financial management, construction company, Nhat Anh.